

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tạm thời chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ kết luận của Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Ngọc Quang, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tại phiên họp thứ chín của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh (Thông báo số 973/TB-SNV ngày 31/5/2018 của Sở Nội vụ) và Thông báo số 52/TB-HĐND ngày 09/7/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết luận phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 7 năm 2018;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1659/STC-HCSN ngày 19/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tạm thời chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức (CCVC) thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ:

a) Tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh (*gọi chung là cấp tỉnh*):

- CCVC thuộc biên chế Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến Đầu tư tỉnh được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát, hướng dẫn tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- CCVC thuộc biên chế các Sở, Ban ngành, cơ quan, đơn vị (kể cả một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn) được cử đến làm việc thường xuyên tại



Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

b) Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (gọi chung là *cấp huyện*): CCVC cấp huyện được các cơ quan chuyên môn UBND cấp huyện, một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn (nếu có) cử đến làm việc thường xuyên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.

c) Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (gọi chung là *cấp xã*): Cán bộ, công chức cấp xã được Chủ tịch UBND cấp xã phân công làm việc thường xuyên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

2. Số lượng công chức, viên chức được hỗ trợ:

a) Đối với cấp tỉnh:

- CCVC thuộc biên chế Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến Đầu tư tỉnh (theo phân công hiện nay: 10 người).

- CCVC thuộc biên chế các Sở, Ban ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, kể cả một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn (theo yêu cầu công việc, hiện nay các Sở, Ban ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh cử CCVC đến làm việc thường xuyên tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh tại thời điểm hiện tại: 41 người).

b) Đối với cấp huyện: tối đa không quá: 10 người.

c) Đối với cấp xã:

- Đối với các xã, thị trấn thuộc các huyện miền núi tối đa không quá: 03 người.

- Đối với các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố còn lại tối đa không quá: 05 người.

3. Nội dung, mức và điều kiện hỗ trợ:

Ngoài các khoản được hưởng như lương, phụ cấp theo quy định còn được hưởng hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, gồm: *hỗ trợ hằng tháng* và *hỗ trợ may đồng phục*; với mức và điều kiện được hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ hằng tháng:

- Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Cấp huyện: 1.000.000 đồng/người/tháng.
- Cấp xã: 500.000 đồng/người/tháng.

b) Hỗ trợ may đồng phục: 3.000.000 đồng/người/năm.

c) Điều kiện được hỗ trợ:

- Các đối tượng được hỗ trợ hằng tháng theo quy định tại điểm a, Khoản 3 phải được cử đến làm việc thường xuyên, liên tục đủ 01 tháng tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã; trường hợp làm việc không đủ 01 tháng (do điều động thay thế)

thì phải có thời gian làm việc thực tế tại Trung tâm trên 50% số ngày làm việc của 01 tháng.

- Các đối tượng được hỗ trợ may đồng phục theo quy định tại điểm b, Khoản 3 phải được cử đến làm việc thường xuyên, liên tục (thời gian làm việc liên tục ít nhất là 06 tháng) tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Không thực hiện hỗ trợ may đồng phục đối với lực lượng của Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan Trung ương đã có trang bị trang phục theo quy định của ngành. Đồng phục phải được tổ chức đấu thầu may tập trung, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và chất lượng.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

5. Thời gian thực hiện:

a) Áp dụng chi hỗ trợ kể từ ngày 01/8/2018.

b) Các đối tượng được hưởng chế độ quy định tại Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 77/2013/NQ-HĐND ngày 04/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì chỉ được nhận phần chênh lệch giữa mức hỗ trợ hằng tháng tại điểm a, khoản 3, Điều 1 Quyết định này với mức hỗ trợ được hưởng theo quy định tại Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND tỉnh.

c) Các trường hợp được cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã được hưởng các chế độ hỗ trợ quy định kể từ ngày có quyết định điều động, phân công của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành cấp tỉnh:

a) Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm phân công, theo dõi công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; thực hiện chi hỗ trợ hằng tháng cho công chức, viên chức thuộc đơn vị và thanh quyết toán đúng quy định.

b) Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức may đồng phục đối với cấp tỉnh đúng quy định.

c) Sở Tài chính chịu trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí cho các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện; đồng thời theo dõi hướng dẫn của Bộ Tài chính về quy định mức chi phục vụ các hoạt động thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng đề án trình HĐND tỉnh xem xét ban hành các chế độ đúng quy định.

d) Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện quyết định này.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã:

a) Tùy theo nhiệm vụ và khối lượng công việc của từng địa phương, quyết định số lượng làm việc thường xuyên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã phù hợp để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện các chế độ hỗ trợ đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

c) Hằng năm, cùng với thời điểm lập báo cáo dự toán ngân sách năm, UBND cấp huyện báo cáo số lượng công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã và nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ hỗ trợ (qua Sở Tài chính) để tổng hợp, bố trí kinh phí thực hiện. Riêng năm 2018, các địa phương báo cáo cho Sở Tài chính trước ngày 31/8/2018 để tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /!9

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, NC, TH, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



*** Trần Đình Tùng**